

Số: /QĐ-TTYT

Tân Uyên, ngày tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành quy trình thực hiện thủ tục hành chính
tại Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN UYÊN

Căn cứ Quyết định số 2294/QĐ-SYT ngày 24/12/2019 của Sở Y tế Lai Châu về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm Y tế huyện;

Căn cứ Quyết định số 1998/QĐ-SYT ngày 20/12/2021 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc Ban hành quy định về phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Lai Châu; Quyết định số 374/QĐ-SYT ngày 13/4/2022 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức, người lao động cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế tỉnh Lai Châu ban hành kèm theo Quyết định số 1998/QĐ-SYT ngày 20/12/2021 của Sở Y tế

Theo đề nghị của Phụ trách Phòng Tổ chức - Hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy trình thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm Y tế Tân Uyên.

(Có các quy trình kèm theo)

Điều 2. Các quy trình này áp dụng cho tất cả các khoa, phòng, Trạm Y tế xã, thị trấn; các tổ chức, cá nhân thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Y tế Tân Uyên.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Phụ trách phòng Tổ chức - Hành chính; Phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng; Trưởng phòng Tài chính - Kế toán; Trưởng các khoa, phòng, Trạm Y tế xã, thị trấn căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Lai Châu;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT; TCHC

GIÁM ĐỐC

Trịnh Đình Hòa

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Chữ viết tắt	
1	TTHC	Thủ tục hành chính
2	SYT	Sở Y tế
3	TTYT	Trung tâm Y tế
4	TYT	Trạm Y tế
5	TC-HC	Tổ chức - Hành chính
6	KH-NV-ĐD	Kế hoạch - Nghiệp vụ - Điều dưỡng
7	BH	Bảo Hiểm
8	BHXH	Bảo hiểm xã hội
9	SĐT	Số điện thoại
10	HS	Hồ sơ
11	KQ	Kết quả
12	VC	Viên chức
13	HSBA	Hồ sơ bệnh án
14	VT	Văn thư
15	CSSKSS/ PS	Chăm sóc sức khỏe sinh sản - Phụ sản
16	KCB	Khoa Khám bệnh
17	KSK	Khám sức khỏe
18	BS	Bác sỹ
19	NLĐ	Người lao động
20	BHYT	Bảo hiểm Y tế

**QUY TRÌNH GIẢI QUYẾT CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN UYÊN**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTYT ngày / /2023 của TTYT huyện Tân Uyên)

1. Thủ tục Cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án (HSBA)

1.	Tên TTHC	Cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án (HSBA)
2.	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế Tân Uyên
3.	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4.	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none">- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40//2009/QH12 ngày 23/9/2009;- Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;- Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế;- Trường hợp người bệnh được lưu tại Trạm y tế xã: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 7 Thông tư liên tịch số 41/2014/TTLT-BYT-BTC ngày 24 /11/2014 của liên tịch Bộ Y tế và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện bảo hiểm y tế khi kết thúc điều trị, theo dõi tại Trạm y tế (<i>được cấp tóm tắt hồ sơ bệnh án theo mẫu quy định tại Phụ lục 4 kèm theo Thông tư này</i>)- Quy chế chi tiêu nội bộ của TTYT Tân Uyên.
5.	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none">- Bước 1: Tổ chức, cá nhân trực tiếp nộp giấy giới thiệu hoặc đơn đề nghị cấp bản tóm tắt hồ sơ bệnh án(<i>Mẫu 01</i>) tại quầy tiếp đón của khoa khám bệnh TTYT. Nhân viên tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực của giấy tờ:<ul style="list-style-type: none">+ Hồ sơ hợp lệ: Chuyển tới phòng KH-NV-ĐD; hẹn trả kết quả+ HS không hợp lệ: Trả HS, hướng dẫn tổ chức, cá nhân thủ tục hoàn thiện.+ Hướng dẫn nộp lệ phí tại quầy thu lệ phí theo quy định của pháp luật.- Bước 2: Phòng KH-NV-ĐD Giải quyết TTHC(Kiểm tra thông tin hồ sơ bệnh án; thực hiện tóm tắt hồ sơ bệnh án)<ul style="list-style-type: none">+ Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ; ghi nhận ký.+ Ghi nhận ký tiếp nhận TTHC- Bước 3: : Trả kết quả theo giấy hẹn cho tổ chức, cá nhân.
6.	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, Qua dịch vụ bưu chính
7.	Thành phần, số lượng hồ sơ	Số lượng hồ sơ: 01 bộ Thành phần hồ sơ: đơn xin cung cấp thông tin hồ sơ bệnh án

8.	Thời hạn giải quyết	02 ngày làm việc
9.	Đối tượng thực hiện	Phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ- Điều dưỡng, trạm y tế xã Công dân điều trị tại TTYT; cơ quan, đơn vị giải quyết chế độ, chính sách, phục vụ cơ quan thực thi pháp luật điều tra xác minh liên quan đến công dân
10.	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11.	Kết quả thực hiện	Bản tóm tắt bệnh án
12.	Phí, lệ phí	Không
13.	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn xin cung cấp thông tin hồ sơ bệnh án
14.	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

2. Thủ tục HC: Cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH

1	Tên TTHC	Cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/9/2009; Luật BHXH năm số 58/2014/QH13 ngày 25/6/2015; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế; - Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên.
5	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Cá nhân; tổ chức đến Khoa khám bệnh; Trạm Y tế đăng ký Khám và đề xuất nhu cầu - Bước 2: Tiếp đón; Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ. Viện chức KKB cập nhật thông tin hành chính cá nhân vào phần mềm QLKCB. Hướng dẫn bệnh nhân vào buồng khám bệnh; Hẹn trả kết quả - Bước 3: Các bác sĩ tại phòng khám Tiếp đón; thăm khám; cấp giấy + Hướng dẫn bệnh nhân ra quầy tiếp đón. - Bước 4: - Điều dưỡng hành chính tiếp nhận giấy từ buồng khám.

		+ Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC. + Trả KQ cho tổ chức, cá nhân
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Số lượng hồ sơ: 01 bộ Thành phần hồ sơ: đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH
8	Thời hạn giải quyết	02 ngày làm việc
9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh, trạm y tế xã, thị trấn Công dân khám và điều trị tại TTYT; cơ quan, đơn vị giải quyết chế độ, chính sách liên quan đến công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

3.Thủ tục HC: Cấp Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai

1	Tên TTHC	Cấp Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40//2009/QH12 ngày 23/9/2009; Luật BHXH năm 2014; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế; - Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên.
5	Trình tự thực hiện	- Bước 1: Cá nhân; tổ chức đến Khoa khám bệnh; đăng ký khám và đề xuất nhu cầu - Bước 2: Tiếp đón; Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ.Viên chức KKB cập nhật thông tin hành chính cá nhân vào phần mềm QLKCB. Hướng dẫn bệnh nhân vào buồng khám bệnh - Hẹn trả kết quả - Bước 3: Bác sĩ Phòng khám sản Tiếp đón; thăm khám;

		<p>cấp giấy. Hướng dẫn người bệnh đến quầy tiếp đón.</p> <p>- Bước 4: - Điều dưỡng hành chính khoa khám bệnh tiếp nhận giấy.</p> <p>+Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ.giấy từ PK sản.</p> <p>+ Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC</p>
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Số lượng hồ sơ: 01 bộ Thành phần hồ sơ: đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
8	Thời hạn giải quyết	Không quá 02 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ
9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh; trạm y tế xã – Trung tâm Y tế Công dân khám và điều trị tại TTYT; cơ quan, đơn vị giải quyết chế độ, chính sách liên quan đến công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai (có mẫu kèm theo)
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

4. Thủ tục Hc: Cấp Giấy ra viện

1	Tên TTHC	Cấp Giấy ra viện
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<p>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40//2009/QH12 ngày 23/9/2009; Luật BHXH năm 2014;</p> <p>- Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện;</p> <p>- Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế;</p> <p>- Quy chế chi tiêu nội bộ hiện hành của TTYT Tân Uyên.</p>
5	Trình tự thực hiện	<p>- Bước 1: - Khoa lâm sàng; TYT chỉ định người bệnh xuất viện.</p> <p>- Hoàn thiện hồ sơ bệnh án</p> <p>- Bước 2: ĐD Hành chính, viên chức khoa lâm sàng, TYT:</p>

		<ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ. + Hẹn trả kết quả (<i>nếu hợp lệ</i>) - Bước 3: - Khoa lâm sàng, TYT hoàn thiện hồ sơ bệnh án; Lập giấy ra viện + Điều dưỡng hành chính, viên chức TYT trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ; ghi nhật ký. - Bước 4: - Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	Không quá 12 giờ trước khi bệnh nhân về nhà
9	Đối tượng thực hiện	Các khoa lâm sàng; trạm y tế xã Công dân điều trị tại TTYT; cơ quan, đơn vị giải quyết chế độ, chính sách liên quan đến công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy ra viện
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

5.Thủ tục HC: Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên

1	Tên TTHC	Cấp giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> .- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; - Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế quy định về hướng dẫn khám sức khỏe. - Quy chế chi tiêu nội bộ của TTYT Tân Uyên.
5	Trình tự thực hiện	Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Đối tượng khám sức khỏe đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo qui định, nộp ảnh và lĩnh Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 01 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin cá nhân,

		<p>tình trạng sức khỏe hiện tại, tiền sử bệnh tật của bản thân và gia đình trong phần tiền sử của đối tượng khám sức khỏe (theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe).</p> <p>Bước 2: + Viên chức KKB cập nhật thông tin hành chính cá nhân vào phần mềm QLKCB và Giấy KSK; đối chiếu ảnh trong giấy KSK với người đến KSK; Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã thực hiện việc đối chiếu ảnh và hướng dẫn quy trình KSK cho đối tượng KSK theo các nội dung ghi trong Phụ lục 1.</p> <p>+ Hướng dẫn nộp lệ phí; hỗ trợ tới các Buồng khám khám lâm sàng, xét nghiệm.</p> <p>+ Hẹn trả kết quả</p> <p>Bước 3: Bác sĩ tại các phòng khám tiếp nhận tiến hành khám theo quy định.</p> <p>Bước 4: Điều dưỡng hành chính Nhận giấy KSK (<i>sau khi được bác sĩ kết luận sức khỏe</i>) trình lãnh đạo duyệt ký.</p> <p>+ đóng dấu; lưu trữ;</p> <p>- Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC;</p> <p>Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</p>
6	Cách thức thực hiện	Cá nhân đến Khám sức khỏe trực tiếp tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh đủ điều kiện.
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Giấy KSK theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế, có dán ảnh chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 6 tháng.
8	Thời hạn giải quyết	. Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK; 2. Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.
9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh; Tổ chức; Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy khám sức khỏe
12	Phí, lệ phí	Giá khám sức khỏe và thực hiện các dịch vụ y tế được thực hiện theo giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế tại thời điểm khám sức khỏe.
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ	1. Mẫu 01: Giấy khám sức khỏe cho người đủ 18 tuổi trở

	khai	lên.
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>Đáp ứng đồng thời quy định tại Điều 9, 10, 11, Thông tư 14/2013/TT-BYT và Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP</p> <p><i>* Thông tư 14/2013/TT-BYT</i></p> <p>Điều 9. Điều kiện về nhân sự</p> <p>1. Người thực hiện khám lâm sàng, cận lâm sàng phải có chứng chỉ hành nghề KBCB theo quy định của Luật KBCB phù hợp với chuyên khoa mà người đó được giao trách nhiệm khám. Trường hợp người thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng mà pháp luật không quy định phải có chứng chỉ hành nghề KBCB thì phải có bằng cấp chuyên môn phù hợp với công việc được phân công.</p> <p>2. Người kết luận phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề KBCB và có thời gian KBCB ít nhất là 54 (năm mươi tư) tháng;</p> <p>b) Được người có thẩm quyền của cơ sở KSK phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ. Việc phân công phải được thực hiện bằng văn bản và đóng dấu hợp pháp của cơ sở KBCB.</p> <p>3. Đối với cơ sở KSK cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người Việt Nam đi lao động theo hợp đồng ở nước ngoài, học tập ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài), ngoài việc đáp ứng các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:</p> <p>a) Người thực hiện khám lâm sàng, người kết luận phải là bác sỹ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sỹ y khoa trở lên;</p> <p>b) Khi người được KSK và người KSK không cùng thành thạo một thứ tiếng thì phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong KBCB theo quy định của Luật KBCB.</p> <p>Điều 10. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị</p> <p>1. Có phòng khám lâm sàng, cận lâm sàng từng chuyên khoa theo quy định của Bộ Y tế phù hợp với nội dung KSK.</p> <p>2. Có đủ cơ sở vật chất và thiết bị y tế thiết yếu theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>Điều 11. Điều kiện và phạm vi hoạt động chuyên môn</p> <p>1. Điều kiện đối với cơ sở KSK không có yếu tố nước ngoài: Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn phù hợp với nội dung ghi trong Giấy KSK quy định tại các Phụ lục 1, 2, 3 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>2. Điều kiện đối với cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài,</p>

		<p>ngoài việc đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này, phải thực hiện được các kỹ thuật cận lâm sàng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Xét nghiệm máu: Công thức máu, nhóm máu ABO, nhóm máu Rh, tốc độ máu lắng, tỷ lệ huyết sắc tố, u rê máu; b) Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu; c) Xét nghiệm viêm gan A, B, C, E; d) Xét nghiệm huyết thanh giang mai; đ) Xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính); e) Thử phản ứng Mantoux; g) Thử thai; h) Xét nghiệm ma túy; i) Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng; k) Điện tâm đồ; l) Điện não đồ; m) Siêu âm; n) Xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong. <p>Trường hợp cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài chưa đủ điều kiện thực hiện các kỹ thuật quy định tại điểm đ và điểm n Khoản 2 Điều này thì phải ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở KBCB có giấy phép hoạt động và được phép thực hiện các kỹ thuật đó.</p> <p>3. Phạm vi chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9, Điều 10 và Khoản 1 Điều 11 của Thông tư này được tổ chức KSK nhưng không được KSK có yếu tố nước ngoài. b) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 9, Điều 10 và Khoản 2 Điều 11 Thông tư này được tổ chức KSK bao gồm cả việc KSK có yếu tố nước ngoài. <p><i>* Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP:</i></p> <p>Cơ sở khám sức khỏe đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> a) Là cơ sở khám, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật; b) Phải có đủ các bộ phận khám lâm sàng, cận lâm sàng, nhân lực và thiết bị y tế cần thiết để khám, phát hiện được tình trạng sức khỏe theo tiêu chuẩn sức khỏe và mẫu phiếu khám sức khỏe được ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.

6. Thủ tục HC: Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi

1	Tên TTHC	Cấp giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009; - Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp; - Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế quy định về hướng dẫn khám sức khỏe. - Quy chế chi tiêu nội bộ của TTYT Tân Uyên.
5	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Người giám hộ đưa đối tượng khám sức khỏe đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo qui định, nộp ảnh và lĩnh Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin cá nhân, tình trạng sức khỏe hiện tại, tiền sử bệnh tật của bản thân và gia đình trong phần tiền sử của đối tượng khám sức khỏe (theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đồng ý của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người KSK. <p>Bước 2. Viên chức KKB cập nhật thông tin hành chính cá nhân vào phần mềm QLKCB và Giấy KSK.</p> <p>Cơ sở KBCB đối chiếu ảnh trong giấy KSK với người đến KSK; Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã thực hiện việc đối chiếu ảnh và hướng dẫn quy trình KSK cho đối tượng KSK theo các nội dung ghi trong Phụ lục 2.- Hướng dẫn nộp lệ phí; hỗ trợ tới các Buồng khám khám lâm sàng, xét nghiệm.</p> <p>Bước 3: Bác sĩ tại các phòng khám tiếp nhận tiến hành khám theo quy định.</p> <p>Bước 4: Điều dưỡng hành chính Nhận giấy KSK (<i>sau khi được bác sỹ kết luận sức khỏe</i>) trình lãnh đạo duyệt ký.</p> <ul style="list-style-type: none"> + đóng dấu; lưu trữ; - Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC; <p>Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</p>
6	Cách thức thực hiện	Cá nhân đến Khám sức khỏe trực tiếp tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh đủ điều kiện.
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	- Giấy KSK theo mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế, có dán ảnh chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trên

		nền trắng trong thời gian không quá 6 tháng. - Văn bản đồng ý của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người KSK.
8	Thời hạn giải quyết	1. Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK; 2. Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.
9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh; Tổ chức; Công dân.
10	Cơ quan giải quyết	Cơ sở khám bệnh chữa bệnh được công bố đủ điều kiện khám sức khỏe.
11	Kết quả thực hiện	Giấy khám sức khỏe
12	Phí, lệ phí	Giá khám sức khỏe và thực hiện các dịch vụ y tế được thực hiện theo giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế tại thời điểm khám sức khỏe.
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	1. Mẫu Phụ lục 02: Giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>Đáp ứng đồng thời quy định tại Điều 9, 10, 11, Thông tư 14/2013/TT-BYT và Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP</p> <p><i>* Thông tư 14/2013/TT-BYT</i></p> <p>Điều 9. Điều kiện về nhân sự</p> <p>1. Người thực hiện khám lâm sàng, cận lâm sàng phải có chứng chỉ hành nghề KBCB theo quy định của Luật KBCB phù hợp với chuyên khoa mà người đó được giao trách nhiệm khám. Trường hợp người thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng mà pháp luật không quy định phải có chứng chỉ hành nghề KBCB thì phải có bằng cấp chuyên môn phù hợp với công việc được phân công.</p> <p>2. Người kết luận phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề KBCB và có thời gian KBCB ít nhất là 54 (năm mươi tư) tháng;</p> <p>b) Được người có thẩm quyền của cơ sở KSK phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ. Việc phân công phải được thực hiện bằng văn bản và đóng dấu hợp pháp của cơ sở KBCB.</p> <p>3. Đối với cơ sở KSK cho người nước ngoài, người Việt</p>

Nam định cư ở nước ngoài và người Việt Nam đi lao động theo hợp đồng ở nước ngoài, học tập ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài), ngoài việc đáp ứng các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:

- a) Người thực hiện khám lâm sàng, người kết luận phải là bác sỹ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sỹ y khoa trở lên;
- b) Khi người được KSK và người KSK không cùng thành thạo một thứ tiếng thì phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong KBCB theo quy định của Luật KBCB.

Điều 10. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị

1. Có phòng khám lâm sàng, cận lâm sàng từng chuyên khoa theo quy định của Bộ Y tế phù hợp với nội dung KSK.

2. Có đủ cơ sở vật chất và thiết bị y tế thiết yếu theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 11. Điều kiện và phạm vi hoạt động chuyên môn

1. Điều kiện đối với cơ sở KSK không có yếu tố nước ngoài: Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn phù hợp với nội dung ghi trong Giấy KSK quy định tại các Phụ lục 1, 2, 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Điều kiện đối với cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài, ngoài việc đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này, phải thực hiện được các kỹ thuật cận lâm sàng sau:

- a) Xét nghiệm máu: Công thức máu, nhóm máu ABO, nhóm máu Rh, tốc độ máu lắng, tỷ lệ huyết sắc tố, u rê máu;
- b) Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu;
- c) Xét nghiệm viêm gan A, B, C, E;
- d) Xét nghiệm huyết thanh giang mai;
- đ) Xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính);
- e) Thử phản ứng Mantoux;
- g) Thử thai;
- h) Xét nghiệm ma túy;
- i) Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng;
- k) Điện tâm đồ;
- l) Điện não đồ;
- m) Siêu âm;
- n) Xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong.

Trường hợp cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài chưa đủ điều kiện thực hiện các kỹ thuật quy định tại điểm đ và điểm n Khoản 2 Điều này thì phải ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn

		<p>với cơ sở KBCB có giấy phép hoạt động và được phép thực hiện các kỹ thuật đó.</p> <p>3. Phạm vi chuyên môn:</p> <p>a) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9, Điều 10 và Khoản 1 Điều 11 của Thông tư này được tổ chức KSK nhưng không được KSK có yếu tố nước ngoài.</p> <p>b) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 9, Điều 10 và Khoản 2 Điều 11 Thông tư này được tổ chức KSK bao gồm cả việc KSK có yếu tố nước ngoài.</p> <p><i>* Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP:</i></p> <p>Cơ sở khám sức khỏe đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là cơ sở khám, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Phải có đủ các bộ phận khám lâm sàng, cận lâm sàng, nhân lực và thiết bị y tế cần thiết để khám, phát hiện được tình trạng sức khỏe theo tiêu chuẩn sức khỏe và mẫu phiếu khám sức khỏe được ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.</p>
--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

7. Thủ tục HC: Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.

1	Tên TTHC	Cấp giấy khám sức khỏe cho người mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có năng lực hành vi dân sự hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự.
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<p>.- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;</p> <p>- Thông tư số 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh trong một số trường hợp;</p> <p>- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/ 2013 của Bộ Y tế quy định về hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>- Quy chế chi tiêu nội bộ của TTYT Tân Uyên.</p>
5	Trình tự thực hiện	Bước 1: Đối tượng khám sức khỏe đến/được đưa đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo quy định, nộp ảnh và lĩnh Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/ TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin cá nhân, tình trạng sức khỏe hiện tại, tiền sử bệnh tật của bản

		<p>thân và gia đình trong phần tiền sử của đối tượng khám sức khỏe (theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe).</p> <p>+ Văn bản đồng ý của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người KSK.</p> <p>Bước 2. - Viên chức KKB cập nhật thông tin hành chính cá nhân vào phần mềm QLKCB và Giấy KSK.</p> <p>+ Hướng dẫn nộp lệ phí; Cơ sở KBCB đối chiếu ảnh trong giấy KSK với người đến KSK; Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã thực hiện việc đối chiếu ảnh và hướng dẫn quy trình KSK cho đối tượng KSK theo các nội dung ghi trong Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2; + Hỗ trợ tới các Buồng khám khám lâm sàng, xét nghiệm</p> <p>Bước 3: Bác sĩ tại các phòng khám tiếp nhận tiến hành khám theo quy định.</p> <p>Bước 4: Điều dưỡng hành chính Nhận giấy KSK (<i>sau khi được bác sĩ kết luận sức khỏe</i>) trình lãnh đạo duyệt ký.</p> <p>+ đóng dấu; lưu trữ;</p> <p>- Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC;</p> <p>Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
6	Cách thức thực hiện	Cá nhân đến Khám sức khỏe trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện.
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>- Giấy KSK theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế, có dán ảnh chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 6 tháng.</p> <p>- Văn bản đồng ý của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ hợp pháp của người KSK.</p>
8	Thời hạn giải quyết	<p>1. Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK;</p> <p>2. Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>
9	Đối tượng thực hiện	Khoa Khám bệnh; Tổ chức; Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy khám sức khỏe
12	Phí, lệ phí	Giá khám sức khỏe và thực hiện các dịch vụ y tế được thực hiện theo giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế tại thời điểm khám sức khỏe.

13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	<p>1. Mẫu Phụ lục 1: Giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi.</p> <p>2. Mẫu Phụ lục 02: Giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên</p>
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>Đáp ứng đồng thời quy định tại Điều 9, 10, 11, Thông tư 14/2013/TT-BYT và Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP</p> <p><i>* Thông tư 14/2013/TT-BYT</i></p> <p>Điều 9. Điều kiện về nhân sự</p> <p>1. Người thực hiện khám lâm sàng, cận lâm sàng phải có chứng chỉ hành nghề KBCB theo quy định của Luật KBCB phù hợp với chuyên khoa mà người đó được giao trách nhiệm khám. Trường hợp người thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng mà pháp luật không quy định phải có chứng chỉ hành nghề KBCB thì phải có bằng cấp chuyên môn phù hợp với công việc được phân công.</p> <p>2. Người kết luận phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề KBCB và có thời gian KBCB ít nhất là 54 (năm mươi tư) tháng;</p> <p>b) Được người có thẩm quyền của cơ sở KSK phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ. Việc phân công phải được thực hiện bằng văn bản và đóng dấu hợp pháp của cơ sở KBCB.</p> <p>3. Đối với cơ sở KSK cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người Việt Nam đi lao động theo hợp đồng ở nước ngoài, học tập ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài), ngoài việc đáp ứng các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:</p> <p>a) Người thực hiện khám lâm sàng, người kết luận phải là bác sỹ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sỹ y khoa trở lên;</p> <p>b) Khi người được KSK và người KSK không cùng thành thạo một thứ tiếng thì phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong KBCB theo quy định của Luật KBCB.</p> <p>Điều 10. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị</p> <p>1. Có phòng khám lâm sàng, cận lâm sàng từng chuyên khoa theo quy định của Bộ Y tế phù hợp với nội dung KSK.</p> <p>2. Có đủ cơ sở vật chất và thiết bị y tế thiết yếu theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>Điều 11. Điều kiện và phạm vi hoạt động chuyên môn</p> <p>1. Điều kiện đối với cơ sở KSK không có yếu tố nước ngoài: Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn phù hợp với nội dung ghi trong Giấy KSK quy định tại các Phụ lục</p>

		<p>1, 2, 3 ban hành kèm theo Thông tư này.</p> <p>2. Điều kiện đối với cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài, ngoài việc đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này, phải thực hiện được các kỹ thuật cận lâm sàng sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Xét nghiệm máu: Công thức máu, nhóm máu ABO, nhóm máu Rh, tốc độ máu lắng, tỷ lệ huyết sắc tố, u rê máu;b) Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu;c) Xét nghiệm viêm gan A, B, C, E;d) Xét nghiệm huyết thanh giang mai;đ) Xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính);e) Thử phản ứng Mantoux;g) Thử thai;h) Xét nghiệm ma túy;i) Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng;k) Điện tâm đồ;l) Điện não đồ;m) Siêu âm;n) Xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong. <p>Trường hợp cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài chưa đủ điều kiện thực hiện các kỹ thuật quy định tại điểm đ và điểm n Khoản 2 Điều này thì phải ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở KBCB có giấy phép hoạt động và được phép thực hiện các kỹ thuật đó.</p> <p>3. Phạm vi chuyên môn:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9, Điều 10 và Khoản 1 Điều 11 của Thông tư này được tổ chức KSK nhưng không được KSK có yếu tố nước ngoài.b) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 9, Điều 10 và Khoản 2 Điều 11 Thông tư này được tổ chức KSK bao gồm cả việc KSK có yếu tố nước ngoài. <p><i>* Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP:</i></p> <p>Cơ sở khám sức khỏe đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Là cơ sở khám, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật;b) Phải có đủ các bộ phận khám lâm sàng, cận lâm sàng, nhân lực và thiết bị y tế cần thiết để khám, phát hiện được tình trạng sức khỏe theo tiêu chuẩn sức khỏe và mẫu phiếu khám sức khỏe được ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

8. Thủ tục HC: Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe A1

1	Tên TTHC	Cấp giấy khám sức khỏe cho người lái xe A1
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<p>1- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>3- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 quy định về hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>4- Thông tư liên tịch 24/2015/TT-BYT-BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn sức khỏe người lái xe, việc khám sức khỏe định kỳ đối với người lái xe ô tô và quy định về cơ sở y tế khám sức khỏe người lái xe</p>
5	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Chuẩn bị hồ sơ: Đối tượng khám sức khỏe đến/được đưa đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo qui định, nộp ảnh và lĩnh Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2015/ TT-BYT và BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế -Bộ Giao thông vận tải Cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin cá nhân, tình trạng sức khỏe hiện tại, tiền sử bệnh tật của bản thân và gia đình trong phần tiền sử của đối tượng khám sức khỏe (theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe).</p> <p>Bước 2. Cơ sở KBCB đối chiếu ảnh trong giấy KSK với người đến KSK; Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã thực hiện việc đối chiếu ảnh và hướng dẫn quy trình KSK cho đối tượng KSK theo các nội dung ghi trong Phụ lục 2.</p> <p>.Bước 3: Bác sĩ tại các phòng khám tiếp nhận tiến hành khám theo quy định.</p> <p>Bước 4: Điều dưỡng hành chính Nhận giấy KSK (<i>sau khi được bác sỹ kết luận sức khoẻ</i>) trình lãnh đạo duyệt ký. + đóng dấu; lưu trữ; + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC;</p> <p>Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</p>
6	Cách thức thực hiện	Cá nhân đến Khám sức khỏe trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện.
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Giấy KSK theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 24/2015/TT-BYT - BGTVT ngày 21/8/2015 của Bộ Y tế - Bộ Giao thông vận tải, có dán ảnh chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trên nền trắng trong thời gian

		không quá 6 tháng
8	Thời hạn giải quyết	24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK
9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh- TTYT huyện Tân Uyên ; Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy Khám sức khỏe
12	Phí, lệ phí	Giá khám sức khỏe và thực hiện các dịch vụ y tế được thực hiện theo giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế tại thời điểm khám sức khỏe.
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

9. Thủ tục HC: Cấp giấy khám sức khỏe định kỳ

1	Tên TTHC	Cấp giấy khám sức khỏe định kỳ
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Khám bệnh, chữa bệnh
4	Văn bản quy định	<p>1- Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009.</p> <p>2- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>3- Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 quy định về hướng dẫn khám sức khỏe.</p> <p>4- Thông tư 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018 của Bộ Y tế quy định mức tối đa khung giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước và hướng dẫn áp dụng giá, thanh toán chi phí khám bệnh chữa bệnh trong một số trường hợp.</p>
5	Trình tự thực hiện	<p>Bước 1. Tổ chức, cá nhân liên hệ qua SĐT 0358421636 để được hướng dẫn thực hiện.</p> <p>Bước 2. Phòng KH-NV-ĐD tham mưu ký Hợp đồng</p> <p>+ Tham mưu kế hoạch Khám sức khỏe theo hợp đồng.</p>

		<p>Bước 3: - Tổ chức KSK theo kế hoạch được duyệt.</p> <p>+ Đối tượng khám sức khỏe đến/được đưa đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện khám sức khỏe theo qui định, nộp ảnh và lĩnh Giấy khám sức khỏe theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/ TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế; Cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực các thông tin cá nhân, tình trạng sức khỏe hiện tại, tiền sử bệnh tật của bản thân và gia đình trong phần tiền sử của đối tượng khám sức khỏe (theo mẫu giấy chứng nhận sức khỏe).</p> <p>Cơ sở KBCB đối chiếu ảnh trong giấy KSK với người đến KSK; Đóng dấu giáp lai vào ảnh sau khi đã thực hiện việc đối chiếu ảnh và hướng dẫn quy trình KSK cho đối tượng KSK theo các nội dung ghi trong Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2.</p> <p>- Hoàn thiện giấy, sổ khám sức khỏe.</p> <p>Bác sĩ tại các phòng khám tiếp nhận tiến hành khám theo quy định.</p> <p>Bước 4: Điều dưỡng hành chính khoa Khám bệnh nhận giấy KSK (sau khi được bác sĩ kết luận sức khỏe) trình lãnh đạo duyệt ký.</p> <p>+ đóng dấu; lưu trữ;</p> <p>+ Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC;</p> <p>Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân</p> <p>Bước 6: Phòng Kế hoạch- nghiệp vụ- Điều dưỡng, hoàn thiện chứng từ, làm thủ tục thanh lý hợp đồng.</p> <p>+ Báo cáo kết quả thực hiện</p>
6	Cách thức thực hiện	Cá nhân, tổ chức đến Khám sức khỏe trực tiếp tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện.
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	- Giấy KSK theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 hoặc Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế, có dán ảnh chân dung cỡ 4 x 6cm, chụp trên nền trắng trong thời gian không quá 6 tháng.
8	Thời hạn giải quyết	<p>1. Đối với trường hợp KSK đơn lẻ: cơ sở KSK trả Giấy KSK cho người được KSK trong vòng 24 (hai mươi tư) giờ kể từ khi kết thúc việc KSK, trừ những trường hợp phải khám hoặc xét nghiệm bổ sung theo yêu cầu của người thực hiện KSK;</p> <p>2. Đối với trường hợp KSK tập thể theo hợp đồng: cơ sở KSK trả Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ cho người được KSK theo thỏa thuận đã ghi trong hợp đồng.</p>

9	Đối tượng thực hiện	Khoa khám bệnh; Phòng Kế hoạch nghiệp vụ điều dưỡng
10	Cơ quan giải quyết	TTYT huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy khám sức khỏe
12	Phí, lệ phí	Giá khám sức khỏe và thực hiện các dịch vụ y tế được thực hiện theo giá dịch vụ khám bệnh chữa bệnh theo quy định của Bộ Y tế tại thời điểm khám sức khỏe.
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	.1 Mẫu Phụ lục 1: Giấy khám sức khỏe cho người chưa đủ 18 tuổi. 2. Mẫu Phụ lục 02: Giấy khám sức khỏe cho người từ đủ 18 tuổi trở lên
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	<p>Đáp ứng đồng thời quy định tại Điều 9, 10, 11, Thông tư 14/2013/TT-BYT và Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP</p> <p><i>* Thông tư 14/2013/TT-BYT</i></p> <p>Điều 9. Điều kiện về nhân sự</p> <p>1. Người thực hiện khám lâm sàng, cận lâm sàng phải có chứng chỉ hành nghề KBCB theo quy định của Luật KBCB phù hợp với chuyên khoa mà người đó được giao trách nhiệm khám. Trường hợp người thực hiện kỹ thuật cận lâm sàng mà pháp luật không quy định phải có chứng chỉ hành nghề KBCB thì phải có bằng cấp chuyên môn phù hợp với công việc được phân công.</p> <p>2. Người kết luận phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là bác sỹ có chứng chỉ hành nghề KBCB và có thời gian KBCB ít nhất là 54 (năm mươi tư) tháng;</p> <p>b) Được người có thẩm quyền của cơ sở KSK phân công thực hiện việc kết luận sức khỏe, ký Giấy KSK, Sổ KSK định kỳ. Việc phân công phải được thực hiện bằng văn bản và đóng dấu hợp pháp của cơ sở KBCB.</p> <p>3. Đối với cơ sở KSK cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài và người Việt Nam đi lao động theo hợp đồng ở nước ngoài, học tập ở nước ngoài (sau đây gọi tắt là cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài), ngoài việc đáp ứng các quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều này, phải đáp ứng thêm các điều kiện sau:</p> <p>a) Người thực hiện khám lâm sàng, người kết luận phải là bác sỹ chuyên khoa cấp I hoặc thạc sỹ y khoa trở lên;</p> <p>b) Khi người được KSK và người KSK không cùng thành thạo một thứ tiếng thì phải có người phiên dịch. Người phiên dịch phải có giấy chứng nhận đủ trình độ phiên dịch trong KBCB theo quy định của Luật KBCB.</p>

Điều 10. Điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị

1. Có phòng khám lâm sàng, cận lâm sàng từng chuyên khoa theo quy định của Bộ Y tế phù hợp với nội dung KSK.

2. Có đủ cơ sở vật chất và thiết bị y tế thiết yếu theo quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 11. Điều kiện và phạm vi hoạt động chuyên môn

1. Điều kiện đối với cơ sở KSK không có yếu tố nước ngoài: Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn phù hợp với nội dung ghi trong Giấy KSK quy định tại các Phụ lục 1, 2, 3 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Điều kiện đối với cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài, ngoài việc đáp ứng quy định tại Khoản 1 Điều này, phải thực hiện được các kỹ thuật cận lâm sàng sau:

a) Xét nghiệm máu: Công thức máu, nhóm máu ABO, nhóm máu Rh, tốc độ máu lắng, tỷ lệ huyết sắc tố, u rê máu;

b) Tìm ký sinh trùng sốt rét trong máu;

c) Xét nghiệm viêm gan A, B, C, E;

d) Xét nghiệm huyết thanh giang mai;

đ) Xét nghiệm khẳng định tình trạng nhiễm HIV (HIV dương tính);

e) Thử phản ứng Mantoux;

g) Thử thai;

h) Xét nghiệm ma túy;

i) Xét nghiệm phân tìm ký sinh trùng;

k) Điện tâm đồ;

l) Điện não đồ;

m) Siêu âm;

n) Xét nghiệm chẩn đoán bệnh phong.

Trường hợp cơ sở KSK có yếu tố nước ngoài chưa đủ điều kiện thực hiện các kỹ thuật quy định tại điểm đ và điểm n Khoản 2 Điều này thì phải ký hợp đồng hỗ trợ chuyên môn với cơ sở KBCB có giấy phép hoạt động và được phép thực hiện các kỹ thuật đó.

3. Phạm vi chuyên môn:

a) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9, Điều 10 và Khoản 1 Điều 11 của Thông tư này được tổ chức KSK nhưng không được KSK có yếu tố nước ngoài.

b) Cơ sở KBCB đủ điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 9, Điều 10 và Khoản 2 Điều 11 Thông tư này được tổ chức KSK bao gồm cả việc KSK có yếu tố nước ngoài.

		<p><i>* Khoản 4, Điều 23a Nghị định 155/2018/NĐ-CP:</i></p> <p>Cơ sở khám sức khỏe đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Là cơ sở khám, chữa bệnh đã được cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Phải có đủ các bộ phận khám lâm sàng, cận lâm sàng, nhân lực và thiết bị y tế cần thiết để khám, phát hiện được tình trạng sức khỏe theo tiêu chuẩn sức khỏe và mẫu phiếu khám sức khỏe được ban hành kèm theo các văn bản hướng dẫn khám sức khỏe theo quy định của pháp luật.</p>
--	--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

10. Thủ tục HC: Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1	Tên TTHC	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 126/2014/NĐ-CP ngày 31/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
5	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Công dân sinh con tại Khoa CSSKSS/Phụ sản; TYT xã, thị trấn. Cung cấp thông tin theo (<i>Mẫu 01</i>) - Bước 2: - Khoa CSSKSS/ PS; TYT chỉ định người bệnh xuất viện; Hoàn thiện hồ sơ bệnh án. - Tạo lập giấy chứng sinh. - Bước 3: - Điều dưỡng hành chính, viên chức trạm y tế Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. - Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC.

		- Bước 4: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	Trong ngày có chỉ định xuất viện
9	Đối tượng thực hiện	Trung tâm Y tế, Trạm y tế; Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng sinh
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

11. Thủ tục HC: Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh

1	Tên TTHC	Cấp lại giấy chứng sinh đối với trường hợp bị nhầm lẫn khi ghi chép Giấy chứng sinh
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 126/2014/NĐ- CP ngày 31/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.

5	Trình tự thực hiện	<p>- Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh, Giấy chứng sinh có sự nhầm lẫn tại quầy tiếp đón của TTYT. Nhân viên tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực của giấy tờ, gửi giấy hẹn trả kết quả cho người đề nghị;</p> <p>- Bước 2: Chuyển công dân và giấy chứng sinh đã được cấp và các giấy tờ liên quan xuống khoa CSSKSS/Phụ sản.</p> <p>- Bước 3: Khoa CSSKSS/Phụ sản:</p> <p>+ Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ.</p> <p>+ Hẹn trả kết quả (nếu hợp lệ)</p> <p>+ Căn cứ HSBA hoàn thiện lại giấy cấp lại.</p> <p>- Bước 4: Điều dưỡng hành chính trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ.</p> <p>+ Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC..</p> <p>+ Lưu lại bản cấp lần đầu/ bản sai</p> <p>- Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu điện
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ. Trường hợp phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 02 ngày làm việc.
9	Đối tượng thực hiện	Khoa CSSKSS/Phụ sản; TYT xã, thị trấn; Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng sinh
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

12. Thủ tục HC: Cấp lại giấy chứng sinh khi bị mất hoặc hư hỏng

1	Tên TTHC	Cấp lại giấy chứng sinh khi bị mất hoặc hư hỏng
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản

4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 126/2014/NĐ- CP ngày 31/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
5	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh (<i>Mẫu 02</i>) tại quầy tiếp đón của TTYT. Nhân viên tiếp nhận, kiểm tra tính xác thực của giấy tờ, - Bước 2: Chuyên công dân và giấy chứng sinh đã được cấp và các giấy tờ liên quan xuống khoa CSSKSS/Phụ sản. - Bước 3: Khoa CSSKSS/Phụ sản: <ul style="list-style-type: none"> + Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ. + Hẹn trả kết quả (nếu hợp lệ) + Căn cứ HSBA hoàn thiện lại giấy cấp lại. - Bước 4: Điều dưỡng hành chính trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. <ul style="list-style-type: none"> + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC.. +Lưu lại bản cấp lần đầu/ bản sai - Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu điện
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ. Trường hợp phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 02 ngày làm việc.
9	Đối tượng thực hiện	Khoa CSSKSS/Phụ sản; Trạm y tế; Tổ chức, Công dân.

10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng sinh
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng sinh
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

13. Thủ tục HC: Cấp giấy chứng sinh cho trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ

1	Tên TTHC	Cấp giấy chứng sinh cho trẻ sinh ra do thực hiện kỹ thuật mang thai hộ
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 126/2014/NĐ- CP ngày 31/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
5	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Công dân sinh con tại khoa CSSKSS/Phụ sản hoặc TYT xã, thị trấn. Cá nhân; tổ chức nộp bản xác nhận về việc sinh con bằng kỹ thuật mang thai hộ. (Mẫu 03); Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh (Mẫu 01) - Bước 2: - Khoa CSSKSS/ PS chỉ định người bệnh xuất viện. - Hoàn thiện hồ sơ bệnh án - Bước 3: Khoa CSSKSS/Phụ sản; TYT xã, thị trấn:

		<p>-+Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ đối chiếu thông tin:</p> <p>+ Hồ sơ hợp lệ: tiếp tục thực hiện giải quyết thủ tục</p> <p>+ Hồ sơ không hợp lệ: Trả hồ sơ và hướng dẫn hoàn thiện</p> <p>+ Hẹn trả kết quả (nếu hợp lệ)</p> <p>- Bước 4:+ Căn cứ HSBA tạo lập giấy chứng sinh (<i>theo mẫu 05</i>)</p> <p>+ Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ.</p> <p>+ Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC</p> <p>- Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.</p>
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu điện
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>Bản xác nhận Về việc sinh con bằng kỹ thuật mang thai hộ;</p> <p>Bản sao có chứng thực hoặc bản chụp có kèm theo bản chính để đối chiếu Bản thỏa thuận về mang thai hộ vì mục đích nhân đạo giữa vợ chồng nhờ mang thai hộ và Bên mang thai hộ gửi cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi trẻ sinh ra.</p>
8	Thời hạn giải quyết	01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ. Trường hợp phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 02 ngày làm việc.
9	Đối tượng thực hiện	Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế, Trạm y tế
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng sinh
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh; Bản xác nhận Về việc sinh con bằng kỹ thuật mang thai hộ;
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

14. Thủ tục HC: Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

1	Tên TTHC	Cấp giấy chứng sinh cho trường hợp trẻ em được sinh ra tại nhà hoặc tại nơi khác mà không phải là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế

3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch; - Nghị định số 126/2014/NĐ- CP ngày 31/1/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hôn nhân và gia đình; - Thông tư số 34/2015/TT-BYT ngày 27/10/2015 của Bộ Y tế quy định Cấp và sử dụng Giấy chứng sinh; - Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27/9/2019 của Bộ Y tế về sửa đổi một số điều của Thông tư số 17/2012/TT-BYT; - Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế.
5	Trình tự thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân nộp đơn đề nghị cấp Giấy chứng sinh tại quầy TYT xã, thị trấn (<i>theo mẫu số 06</i>) - Bước 2: + Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ. + Xác minh thông tin trong tờ đơn (Mẫu 02) + Hẹn trả kết quả (nếu hợp lệ) - Bước 3: Viên chức TYT Lập giấy chứng sinh trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. - Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC. - Bước 4: Trả kết quả theo giấy hẹn cho tổ chức, cá nhân.
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu điện
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ. Trường hợp phải xác minh, thì thời hạn xác minh không quá 02 ngày làm việc.
9	Đối tượng thực hiện	Trạm y tế xã, thị trấn; Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy chứng sinh

12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Tờ khai đề nghị cấp Giấy chứng sinh
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

15. Thủ tục HC: Cấp Giấy báo tử

1	Tên TTHC	Cấp Giấy báo tử
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40//2009/QH12 ngày 23/9/2009; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 24/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.
5	Trình tự thực hiện	<p>*Đối với Khoa Lâm sàng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: .Cá nhân, tổ chức tới Khoa lâm sàng đề xuất nhu cầu cung cấp giấy báo tử. - Bước 2: Hoàn thiện HSBA; lập giấy báo tử chuyển Phòng KH-NV-ĐD. - Bước 3: Phòng KH-NV-ĐD: <ul style="list-style-type: none"> + Thẩm định Giấy báo tử; + Trình lãnh đạo duyệt ký. + Chuyển giấy báo tử đã được lãnh đạo duyệt ký về khoa lâm sàng. - Bước 4: Khoa lâm sàng tiếp nhận giấy báo tử đã được lãnh đạo duyệt ký. Đóng dấu; lưu trữ ; + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC; - Bước 5: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. <p>* Đối với các Trạm Y tế xã, thị trấn:</p> <ul style="list-style-type: none"> Bước 1: .Cá nhân, tổ chức tới Khoa lâm sàng đề xuất nhu cầu cung cấp giấy báo tử. Bước 2: Hoàn thiện HSBA; lập giấy báo tử . Bước 3:Trình lãnh đạo duyệt ký; Đóng dấu; lưu trữ

		+ Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC Bước 4: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	Không quá 12 giờ kể từ khi nhận được các giấy tờ hợp lệ. Trường hợp mất, rách hoặc cần phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc
9	Đối tượng thực hiện	Các khoa lâm sàng, Phòng Kế hoạch- Nghiệp vụ- Điều dưỡng; Trạm y tế ; Tổ chức, Công dân
10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên
11	Kết quả thực hiện	Giấy báo tử
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Không
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

16.Thủ tục HC: Cấp lại Giấy báo tử

1	Tên TTHC	Cấp lại Giấy báo tử
2	Đơn vị thống kê	Trung tâm Y tế
3	Lĩnh vực	Dân số sức khỏe sinh sản
4	Văn bản quy định	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40//2009/QH12 ngày 23/9/2009; - Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế bệnh viện; - Thông tư 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về Quy trình chi tiết thi hành Luật Bảo hiểm xã hội và Luật An toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực Y tế; - Thông tư số 24/2020/TT-BYT ngày 28/12/2020 của Bộ Y tế Quy định về việc Cấp và báo cáo thống kê Giấy báo tử, Giấy chứng nhận y tế về nguyên nhân tử vong.

5	Trình tự thực hiện	<p>* Đối với Khoa lâm sàng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức, cá nhân đề xuất cấp Giấy báo tử(<i>Mẫu 07</i>) tại quầy tiếp đón tại khoa khám bệnh của TTYT. <i>Hướng dẫn Tổ chức, cá nhân mang theo Giấy báo tử nếu do sai sót thông tin.</i> - Bước 2: - Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ, kiểm tra giấy tờ - Hẹn trả kết quả (<i>nếu hợp lệ</i>) - Chuyển tới Phòng KH-NV-ĐD - Bước 3: Phòng KH-NV-ĐD + Căn cứ HSBA được lưu trữ, lập lại giấy báo tử cấp lại. + Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC. + Lưu lại bản cấp lần đầu - Bước 4: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. <p>* Đối với TYT xã, thị trấn</p> <p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân đề xuất cấp Giấy báo tử(<i>Mẫu 07</i>) tại TYT xã, thị trấn. <i>Hướng dẫn Tổ chức, cá nhân mang theo Giấy báo tử nếu do sai sót thông tin.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bước 2: - Tiếp nhận Hồ sơ/ giấy tờ, kiểm tra giấy tờ - Hẹn trả kết quả (<i>nếu hợp lệ</i>) - Chuyển tới Phòng KH-NV-ĐD - Bước 3: + Căn cứ HSBA được lưu trữ, lập lại giấy báo tử cấp lại. + Trình lãnh đạo duyệt ký, đóng dấu; lưu trữ. + Ghi nhật ký tiếp nhận TTHC. + Lưu lại bản cấp lần đầu - Bước 4: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.
6	Cách thức thực hiện	Trực tiếp, trực tuyến, qua dịch vụ bưu điện
7	Thành phần, số lượng hồ sơ	Không
8	Thời hạn giải quyết	Không quá 12 giờ kể từ khi nhận được các giấy tờ hợp lệ. Trường hợp mất, rách hoặc cần phải xác minh thì không quá 05 ngày làm việc.
9	Đối tượng thực hiện	Các khoa lâm sàng; Phòng Kế hoạch- nghiệp vụ- Điều dưỡng; Trạm y tế Tổ chức, Công dân

10	Cơ quan giải quyết	Trung tâm Y tế
11	Kết quả thực hiện	Giấy báo tử
12	Phí, lệ phí	Không
13	Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	Đơn đề nghị cấp lại Giấy báo tử
14	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC	Không

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN XIN CUNG CẤP THÔNG TIN HỒ SƠ BỆNH ÁN

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên.

Tôi là: Sinh ngày:
Số CCCD/Hộ chiếu: Ngày cấp:
Nơi cấp:
Hộ khẩu thường trú:
Chỗ ở hiện tại:.....
Điện thoại liên hệ: Email:

Lý do xin cung cấp hồ sơ bệnh án:

Từ Ngày ... tháng ... năm ... đến ngày tháng năm 20..., tôi nằm điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu; cụ thể, tôi đã khám và điều trị tại khoa và nằm viện điều trị tại phòng do bác sĩ.....và điều dưỡngtheo dõi, khám chữa. Nay vì lý do: nên tôi muốn xem lại và xin thông tin về hồ sơ bệnh án của mình.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 11 Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009 quy định về Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh quy định như sau:

“Điều 11. Quyền được cung cấp thông tin về hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh

1. Được cung cấp thông tin tóm tắt về hồ sơ bệnh án nếu có yêu cầu bằng văn bản...”

Do vậy, bằng đơn này, tôi kính mong Trung tâm Y tế huyện Tân Uyên xem xét và giải quyết đề nghị này của tôi và sớm cung cấp cho tôi những thông tin về hồ sơ bệnh án của mình.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu 02

TỜ KHAI

Đề nghị cấp Giấy chứng sinh

Kính gửi: :

Tôi tên là:

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số ĐDCD:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Địa chỉ:

Xin đề nghị được cấp Giấy chứng sinh theo thông tin như sau:

Họ tên mẹ/Người nuôi dưỡng:

Năm sinh:

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số ĐDCD:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/tạm trú:

Dân tộc:

Đã sinh con vào lúc:.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm:

Tại:.....

Số con trong lần sinh này:

Giới tính khi sinh của con:..... Cân nặng:

Dự định đặt tên con:

Người đỡ đẻ:

.....ngày.....tháng.....năm 20.....

Người đề nghị

(Ký tên, ghi rõ họ tên và quan hệ với trẻ)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy chứng sinh

Kính gửi:.....

Họ tên mẹ/người nuôi dưỡng:

Số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu:

Cấp ngày: Nơi cấp:

Địa chỉ:.....

Sinh cháu: ngày:..... tháng:..... năm: 20.....

Tại:.....

Tên dự kiến của cháu:

Đã được cơ quan cấp Giấy chứng sinh: ngày.....tháng..... năm 20.....

Đề nghị cơ quan cấp lại Giấy chứng sinh cho cháu vì:

1- Mất/thất lạc/rách nát

2- Nhầm lẫn trong Giấy chứng sinh lần trước (Ghi cụ thể sự nhầm lẫn):

.....

.....

.....

3- Khác (Ghi cụ thể)

Xác nhận của tổ trưởng dân phố/ , ngày..... tháng..... năm 20....
trưởng thôn

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

Người làm đơn

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

BẢN XÁC NHẬN
Về việc sinh con bằng kỹ thuật mang thai hộ

Kính gửi:

1. Thông tin của bên nhờ mang thai hộ:

Họ và tên vợ:..... Năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Cấp ngày:

Nơi cấp:

Dân tộc:.....

Nơi đăng ký thường trú:

Họ và tên chồng:..... Năm sinh.....

Số CMND/Hộ chiếu: Cấp ngày:

Nơi cấp:

Dân tộc:.....

Nơi đăng ký thường trú:

Giấy đăng ký kết hôn số (nếu có):

2. Thông tin của bên mang thai hộ

Họ và tên vợ:..... Năm sinh.....

Số CMND/Hộ chiếu: Cấp ngày:

Nơi cấp:

Dân tộc:.....

Nơi đăng ký thường trú:

Giấy đăng ký kết hôn số (nếu có):

Chúng tôi xác nhận đã thực hiện kỹ thuật mang thai hộ thành công tại
Bệnh viện:

Vào ngày... tháng.. năm.... theo Bản Thỏa thuận mang thai hộ vì mục
đích nhân đạo đã được chứng thực (công chứng) tại:

....., ngày.....tháng... năm 20...

NGƯỜI
VỢ NHỜ MANG THAI
HỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI
CHỒNG NHỜ MANG
THAI HỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI VỢ
MANG THAI HỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI
CHỒNG MANG THAI
HỘ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu 05

Phụ lục số 01A Mẫu BHYT/CS-2015

Cơ sở Y tế :

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...

Quyển số:...

GIẤY CHỨNG SINH

(Ban hành kèm theo Thông tư số:34/2015/TT-BYT ngày 27 tháng 10 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

1. Thông tin của bên nhờ mang thai hộ:

Họ và tên vợ: Năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Dân tộc:

Nơi đăng ký thường trú:

Họ và tên chồng: Năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Dân tộc:

Nơi đăng ký thường trú:

2. Phần thông tin của bên mang thai hộ

Họ và tên vợ: Năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Dân tộc:

Nơi đăng ký thường trú:

Họ và tên chồng: Năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu: Dân tộc:

Nơi đăng ký thường trú:

Đã sinh con vào lúc:.....giờ.....phút.....ngày.....thángnăm

Tại:

Số lần sinh:.....Số con hiện sống.....

Số con trong lần sinh này:.....

Giới tính của con:Cân nặng

Hiện trạng SK của con:

Dự định đặt tên con là:

Người đỡ đẻ:.....

., ngày ... tháng ... năm 20..

Người MTH/ Người
nhờ MTH
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đỡ đẻ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ghi phiếu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ trưởng CSYT

Chú thích

Con sinh ra là con của Bên (vợ chồng) nhờ mang thai hộ

Tên con dự định đặt (do bên nhờ mang thai hộ dự định đặt) có thể được thay đổi khi đăng ký khai sinh,

Trong thời hạn 60 ngày, kể từ ngày sinh con, cha/mẹ phải đi khai sinh cho tr

(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2019/TT-BYT ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI
Đề nghị cấp Giấy chứng sinh

(Đối với trường hợp trẻ sinh ra ngoài cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nhưng được cán bộ y tế hoặc cô đỡ thôn bản đỡ đẻ)

Kính gửi: Trạm Y tế xã/phường/thị trấn⁽¹⁾.....

Tôi tên là:

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số

ĐDCD:

Địa chỉ:

Xin đề nghị được cấp Giấy chứng sinh theo thông tin như sau:

Họ tên mẹ/Người nuôi dưỡng:

Năm sinh:

Số CMT/Thẻ CCCD/Hộ chiếu/Mã số ĐDCD:

Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/tạm trú:

Dân tộc:

Đã sinh con vào lúc:.....giờ.....phút,
ngày.....tháng.....năm:

Tại:.....

Số con trong lần sinh này:

Giới tính khi sinh của con:.....Cân nặng:.....

Dự định đặt tên con:

Người đỡ đẻ:

.....⁽²⁾, ngày.....tháng.....năm 20.....

Người đề nghị

(Ký tên, ghi rõ họ tên và quan hệ với trẻ)

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY BÁO TỬ

Kính gửi:

Họ, chữ đệm, tên người đề nghị:.....

Nơi cư trú:

CCCD/Hộ chiếu:

Quan hệ với người đã tử vong:

Đề nghị quý cơ quan cấp lại Giấy báo tử cho người có tên dưới đây:

Họ, chữ đệm, tên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Giới tính:..... Dân tộc:..... Quốc tịch:

Nơi cư trú:.....

CCCD/Hộ chiếu:

Đã tử vong vào lúc: giờ..... phút, ngày..... tháng..... năm 20....

Nguyên nhân tử vong:

Đã được quý cơ quan cấp Giấy báo tử:

Số..... Quyển số..... ngày..... tháng Năm 20...

Đề nghị cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp lại Giấy báo tử vì:

1- Có nhầm lẫn về thông tin được ghi trong giấy báo tử

Ghi cụ thể sự nhầm lẫn:

Giấy tờ chứng minh sự nhầm lẫn:

2- Bị mất/ rách/ nát

Ghi cụ thể sự mất/rách/nát:

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

.....ngày.....tháng.....năm 20...

Người đề nghị